

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 128/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Duy K, sinh năm 1975

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984

Đều có hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

Hiện tạm trú tại: đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Duy K và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Trương Duy K và chị Bùi Thị H có 3 con chung là Trương Duy C, sinh ngày 13/7/2002, Trương Duy Đ, sinh ngày 18/4/2004 và Trương Thị Như Q, sinh ngày 04/9/2006. Con Trương Duy C đã trưởng thành nên ở với ai do con quyết định. Chị Bùi Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trương Duy Đ và Trương Thị Như Q. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trương Duy K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** Anh Trương Duy K và chị Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trương Duy K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001528 ngày 16/10/2020. Trả lại cho anh Trương Duy K 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Chính